

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 234/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/11/2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 534/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1992, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Trà M, sinh năm 1994, (có mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 16/9/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:**

Anh và chị M xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu, anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến thường xuyên tranh cãi làm cho cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 6/2022 đến nay không hàn gắn được tình cảm. Nhận thấy, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh xin ly hôn với chị Lê Thị Trà M.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 07/4/2016 và Nguyễn Duy Khang, sinh ngày 21/01/2018. Khi ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Duy Khang, đồng ý giao con chung tên Nguyễn Gia Bảo cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh và chị M không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Theo tờ tự khai ghi ngày 27/10/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lê Thị Trà M trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân, con chung như anh P trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh P có mối quan hệ tình cảm với người khác nên vợ chồng xảy ra cự cãi nhau, hiện anh chị đã sống ly thân. Nay anh P xin ly hôn chị đồng ý.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/4/2016 và Nguyễn Duy K, sinh ngày 21/01/2018. Hiện cháu B đang sống với chị còn cháu K đang sống với anh P. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh P có đơn yêu cầu ly hôn với chị M, bị đơn chị M cư trú tại ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là tranh chấp “Xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, anh P giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, chị M giữ nguyên ý kiến trình bày, Hội đồng xét xử nhận thấy:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh P và chị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 128 vào ngày 14/9/2015, được xem là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh P và chị M thống nhất thuận tình ly hôn với nhau nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

2.2. Về con chung: Quá trình chung sống anh P và chị M có 02 con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/4/2016 và Nguyễn Duy K, sinh ngày 21/01/2018. Xét thấy, từ khi anh P và chị M sống ly thân nhau thì cháu Bảo

sống với chị M còn cháu K thì sống với anh P, cuộc sống sinh hoạt đã ổn định. Tại phiên tòa hôm nay, cả chị M và anh P đều xác định anh chị có đủ điều kiện để nuôi con tốt và hiện cháu B và cháu K vẫn phát triển ổn định. Tuy nhiên, chị M làm công nhân mức thu nhập hàng tháng từ 7.500.000 đồng đến 8.000.000 đồng còn anh P thì làm cho công ty thủy sản thu nhập mỗi tháng 12.000.000 đồng. Như vậy, với mức lương từ 7.500.000 đồng đến 8.000.000 đồng mỗi tháng của chị M khó đảm bảo để nuôi 02 con chung. Do đó, để tiếp tục ổn định cuộc sống cho cháu B và cháu K, đồng thời tránh xáo trộn về mặt tâm lý cho trẻ con, giúp cho các cháu có được sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh P, giao cháu Nguyễn Gia B cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, anh P tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Duy K.

2.3. Về cấp dưỡng: Anh P và chị M chưa yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Anh P và chị M khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Anh P phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Nguyễn Văn P và chị Lê Thị Trà M thuận tình ly hôn với nhau.

2. Về con chung:

- Giao con chung tên Nguyễn Gia B, sinh ngày 07/4/2016 cho chị Lê Thị Trà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- Giao con chung tên Nguyễn Duy K, sinh ngày 21/01/2018 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh P, chị M được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

- Anh P, chị M chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con do anh P và chị M chưa có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016713 ngày 06/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang nên anh P đã nộp xong án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã N, H. C, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Thị Mỹ Nhanh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ ngày 09 tháng 6 năm 2021.

Tại phòng nghị án Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử dân sự sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Nhanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1.

2.

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021 về việc: “Tranh chấp ly hôn” giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Ấp 14, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.
2. Bị đơn: Anh Lê Hoàng Oanh, sinh năm 1978;
Địa chỉ: Ấp 14, xã Long Trung, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Không cho chị Nguyễn Thị Kim Ngân ly hôn với anh Lê Hoàng Oanh.

Kết quả biểu quyết 3/3

2. Về án phí: Chị Ngân phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000159 ngày 27/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên chị Ngân đã nộp xong án phí.

Kết quả biểu quyết 3/3

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút ngày 09/6/2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mỹ Nhanh

I. PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN TÒA (Đ 239 Bộ luật TTDS)

1. KHAI MAC PHIÊN TÒA

Hôm nay ngày 24/12/2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự về việc: Tranh chấp ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ngô Thị Kim Khoa

Bị đơn: Trần Văn Chen

Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố khai mạc phiên tòa, mời mọi người ngồi.

- Đề nghị Thư ký phiên tòa báo cáo sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập, giấy báo của Tòa án, nếu có người vắng mặt thì nêu rõ lý do.

- Thay mặt Hội đồng xét xử tôi tiến hành kiểm tra lại sự có mặt, vắng mặt và căn cước của đương sự có mặt tại phiên tòa.

- Đề nghị chị Khoa đứng dậy:

H: Chị cho biết họ tên đầy đủ ? Năm sinh? Địa chỉ?

H: Ngoài tên Khoa ra chị có tên nào khác không?

Mời chị ngồi xuống

- Đề nghị anh Chen đứng dậy:

H: Anh cho biết họ tên đầy đủ ? Năm sinh? Địa chỉ của anh ?

H: Ngoài tên Khoa ra anh có tên nào khác không?

Mời anh ngồi xuống.

- Để các đương sự thực hiện quyền yêu cầu thay đổi người tiến hành tố tụng, tôi giới thiệu thành phần HĐXX và Thư ký phiên tòa:

+ HĐXX gồm có tôi là **Phạm Thị Mỹ Nhanh** - Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa;

+ Ngồi bên tôi là Ông (Bà): HTND;

+ Ngồi bên tôi là Ông (Bà): HTND;

+ Phía trước bàn thư ký là: ông Võ Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án;

- Thành phần những người tiến hành tố tụng tôi vừa giới thiệu - Các bên đ/s có y/c thay đổi ai không?

- Tại phiên tòa, các bên đương sự có yêu cầu triệu tập thêm người làm chứng hoặc cung cấp thêm chứng cứ mới không?

Đề nghị chị Khoa đứng dậy:

- Tại phiên tòa hôm nay chị có yêu cầu thay đổi, bổ sung, rút lại một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện không?

- Đến thời điểm này chị và phía bị đơn có thỏa thuận gì với nhau chưa?

B. THỦ TỤC TRANH TỤNG TẠI PHIÊN TÒA

Theo quy định của pháp luật, tại phiên tòa hôm nay, anh, chị có quyền đặt câu hỏi với nhau về những vấn đề liên quan đến vụ án và đưa ra chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình. Lưu ý các đương sự khi thực hiện việc hỏi các đương sự phải đặt câu hỏi rõ ràng, nghiêm túc, không trùng lặp, không lợi dụng việc hỏi và trả lời để xâm phạm danh dự, nhân phẩm của những người tham gia tố tụng.

Nếu các đương sự không trình bày gì thêm, phiên tòa sẽ chuyển sang phần hỏi.

- Mời chị Khoa đứng dậy: Chị trình bày nội dung vụ kiện và chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của chị?

- Mời bị đơn anh Chen đứng dậy: Anh trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Khoa.

*** Hỏi Chị Khoa:**

- Chị và anh Chen cưới nhau năm nào?
- Sau khi cưới anh chị sống riêng hay sống chung bên gia đình chồng?
- Lý do nào chị xin ly hôn với anh Chen?
- Nguyên nhân chính mà chị xin ly hôn là gì?
- Anh chị phát sinh mâu thuẫn từ thời gian nào?
- Anh chị sống ly thân từ thời gian nào?
- Từ khi chị về nhà mẹ ruột chơi hay có cự cãi gì với anh Chen không?
- Anh Chen có đến rước chị và con về không?
- Việc mâu thuẫn của anh chị có được hai bên gia đình hòa giải không?
- Chị và anh Chen có mấy con chung?
- Khi ly hôn, chị có ý kiến ntn về con chung?
- Con chung hiện sống với ai?
- Hiện chị làm nghề gì?
- Thu nhập nhiều tháng?
- Con còn nhỏ vậy chị có suy nghĩ cho anh Chen cơ hội hàn gắn không?
- Tài sản chung, nợ chung chị có yêu cầu gì không?

*** Hỏi anh Chen:**

- Anh có nghe rõ lời trình bày của chị Khoa không?
- Chị Khoa kiên quyết xin ly hôn, ý kiến anh như thế nào?
- Anh chị sống ly thân từ thời gian nào?
- Chị Khoa cho rằng anh không chăm lo cho gia đình, ăn chơi, cờ bạc đúng vậy không?
- Anh biết lý do nào chị Khoa xin ly hôn anh không?
- Anh không có lỗi gì sao chị Khoa ly hôn với anh?
- Anh có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm với chị Khoa không?

- Anh chị có mấy con chung?
- Nếu Tòa giải quyết cho ly hôn, ý kiến anh như thế nào về con chung?
- Hiện tại anh làm nghề gì? Thu nhập như thế nào?
- Tài sản chung, nợ chung anh có yêu cầu giải quyết không?
- * Mời các vị Hội thẩm tham gia hỏi?
- * Các đ/s có đề nghị hỏi thêm gì không?

Nếu không ai có ý kiến hay yêu cầu hỏi gì thêm Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố kết thúc việc hỏi và chuyển sang phần tranh luận.

III. Tranh luận phiên tòa

- Mời chị Khoa đứng dậy: Chị có ý kiến tranh luận gì thêm không?
- Mời anh Chen đứng dậy: Anh có ý kiến tranh luận gì thêm không?

Nếu các bên không có ý kiến tranh luận gì thêm, tôi tuyên bố kết thúc phần tranh luận.

Sau đây Hội đồng xét xử vào phòng nghị án. Mời các đương sự và những người tham dự phiên tòa tạm nghỉ.

Thay mặt Hội đồng xét xử tôi tuyên đọc bản án. (...)

Thay mặt Hội đồng xét xử tôi tuyên bố bế mạc phiên tòa, mời những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng nghỉ.